

Số: 23/2021/QĐST- HNGĐ

L, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST – HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh G, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp S, xã Tân T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Bà Lê Thị Kiều T, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp S, xã Tân T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thanh G và bà Lê Thị Kiều T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh G và bà Lê Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ông Nguyễn Thanh G và bà Lê Thị Kiều T thống nhất xác định có 03 người con chung tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 14/8/2002, Nguyễn Thanh D, sinh ngày 08/9/2006 và Nguyễn Thanh Tr, sinh ngày 16/11/2014. Bà T đồng ý giao cháu D và cháu Trí cho ông G được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu D và cháu Trí; bà T không cấp dưỡng nuôi con chung do ông G không yêu cầu. Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cho bà Lê Thị

Kiều T mà không ai được quyền ngăn cản. Đối với Nguyễn Thanh T, sinh ngày 14/8/2002, hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh G và bà Lê Thị Kiều T, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh G và bà Lê Thị Kiều T thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh G thống nhất chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008124 ngày 11/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Sóc Trăng; hoàn trả cho ông G số tiền còn thừa là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Lê Thị Kiều T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Bảo